Cùng Đọc tài liệu đi vào trả lời các câu hỏi thuộc [Soạn Địa 7 Kết nối tri thức](https://doctailieu.com/soan-dia-7-c12743) **Bài 7 : Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á**. Nội dung này chắc chắn sẽ giúp các em chuẩn bị bài học trước khi đến lớp tốt nhất.

# **Soạn Địa lớp 7 bài 7 Kết nối tri thức**

Tài liệu giải bài tập Địa lí 7 bài 7 Kết nối tri thức với cuộc sống chi tiết:

## Mở đầu

**Câu hỏi trang 118 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Châu Á có những khu vực nào? Nêu hiểu biết của em về một khu vực ở châu Á

Trả lời

- Châu Á có một số khu vực: Đông Á, Bắc Á, Đông Nam Á, Tây Nam Á, Nam Á, Trung Á.

- Khu vực Tây Nam Á và Trung Á là khu vực kinh tế khá phát triển, tồn tại nhiều tôn giáo, có nhiều mâu thuẫn trong lịch sử, thường xuyên xảy ra xung đột.

## Bài học

#### 1. Bản đồ chính trị châu Á

**Câu hỏi trang 118 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Xác định các khu vực của châu Á trên bản đồ hình 1.

Trả lời

Các khu vực của châu Á:

- Bắc Á: kéo dài từ khoảng vĩ độ 55°B đến cực, gồm toàn bộ vùng Xi-bia của Nga.

- Trung Á: kéo dài từ khoảng vĩ độ 35°B - 55°B (Ca-dắc-xtan, U-dơ-bê-ki-xtan…)

- Tây Nam Á: kéo dài từ khoảng vĩ độ 15°B - 45°B, chủ yếu là các quốc gia nằm trên bán đảo A-ráp, tiểu Á (Ả-rập-xê-út, I-rắc, Ca-ta….).

- Nam Á: gồm các quốc gia nằm trên bán đảo Ấn Độ và ĐB. Ấn Hằng.

- Đông Á: khu vực rộng lớn kéo dài từ chí tuyến Bắc đến 55°B, bao gồm Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản.

- Đông Nam Á: các quốc gia nằm trên bán đảo Trung Ấn, Mã-lai bao gồm 11 nước.

#### 2. Các khu vực thuộc Nam Á

***a. Khu vực Bắc Á***

**Câu hỏi trang 120 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Dựa vào hình 2 và thông tin trong mục a, hãy nêu một số đặc điểm tự nhiên Bắc Á.

Trả lời

Một số đặc điểm tự nhiên Bắc Á:

-  Bao gồm toàn bộ vùng Xi-bia của Nga (ĐB. Tây Xi-bia, CN. Trung Xi-bia và miền núi Đông Xi-bia).

- Khí hậu lạnh giá, khắc nghiệt, mang tính lục địa sâu sắc.

- Tài nguyên khoáng sản tương đối phong phú (dầu mỏ, than đá, đồng, thiếc,...).

- Mạng lưới sông ngòi dày đặc. Có nhiều sông lớn và là nguồn thủy năng rất lớn (Ô-bi, I-ê-nít-xây,...).

- Rừng bao phủ trên diện tích rộng (chủ yếu là rừng lá kim), được bảo vệ tương đối tốt.

***b. Khu vực Trung Á***

**Câu hỏi trang 120 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Dựa vào thông tin trong mục b và hình 2, hãy nêu đặc điểm tự nhiên của khu vực Trung Á.

Trả lời

Đặc điểm tự nhiên của khu vực Trung Á:

- Là khu vực duy nhất của châu Á không tiếp giáp với đại dương.

- Diện tích rộng (hơn 4 triệu km2).

- Địa hình thấp dần từ đông sang tây.

- Nhiều khoáng sản: dầu mỏ, than đá, sắt và nhiều kim loại màu khác.

- Khí hậu ôn đới lục địa nên lượng mưa tương đối thấp, trung bình khoảng 300 - 400mm/năm.

- Cảnh quan khu vực chủ yếu là thảo nguyên, hoang mạc và bán hoang mạc.

***c. Khu vực Tây Nam Á***

**Câu hỏi trang 121 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Dựa vào hình 3 và thông tin trong mục c, hãy nêu đặc điểm tự nhiên khu vực Tây Á.

Trả lời

Đặc điểm tự nhiên khu vực Tây Á:

- Tây Á bao gồm bán đảo A-ráp, bán đảo Tiểu Á và đồng bằng Lưỡng Hà, có ranh giới tự nhiên với châu Âu là dãy Cáp-ca.

- Địa hình nhiều núi và sơn nguyên.

- Khu vực chiếm hơn một nửa trữ lượng dầu mỏ thế giới.

- Khí hậu khô hạn và nóng, lượng mưa trung bình năm thấp 200 - 300mm/năm, một số vùng nằm gần Địa Trung Hải có lượng mưa nhiều hơn.

- Sông ngòi kém phát triển, nguồn nước rất hiếm.

- Cảnh quan tự nhiên chủ yếu là bán hoang mạc và hoang mạc.

***d. Khu vực Nam Á***

**Câu hỏi trang 122 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Đọc thông tin trong mục d, và quan sát hình 4, hãy trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Nam Á.

Trả lời

Đặc điểm tự nhiên của khu vực Nam Á:

- Khu vực rộng khoảng 7 triệu km2.

-  Địa hình cao đồ sộ ở phía bắc với dãy Hi-ma-lay-a, phía tây là sơn nguyên I-ran, phía nam và trung tâm tương đối thấp với sơn nguyên Đê-can và đồng bằng Ấn Hằng.

- Đại bộ phận nằm trong kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa. Mùa đông tương đối lạnh khô, mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều. Trên các vùng núi, khí hậu thay đổi theo độ cao, độ cao 4500m trở lên là băng tuyết vĩnh cửu.

- Nam Á có nhiều hệ thống sông lớn (sông Ấn, sông Hằng,...). Các con sông này đã bồi đắp nên đồng bằng phù sa màu mỡ.

- Thảm thực vật của nam Á chủ yếu là rừng nhiệt đới gió mùa, xa-van.

***e. Khu vực Đông Á***

**Câu hỏi trang 124 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Đọc thông tin trong mục e và quan sát hình 5, hãy trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Á.

Trả lời

Đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Á:

- Diện tích rộng khoảng 11,5 triệu km2, gồm 2 phần đất liền và hải đảo.

- Địa hình đa dạng có xu hướng thấp dần từ tây sang đông.

-  Khu vực hải đảo là nơi thường xuyên chịu ảnh hưởng của động đất, sóng thần.

- Khoáng sản chính của khu vực là than đá, dầu mỏ, thiếc, sắt….

- Phần hải đảo và phần phía đông có khí hậu gió mùa, ở phía tây lục địa khô hạn.

- Cảnh quan khu vực chủ yếu là thảo nguyên, hoang mạc và bán hoang mạc.

***g. Khu vực Đông Nam Á***

**Câu hỏi trang 125 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Đọc thông tin và các hình ảnh trong mục g, hãy trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Nam Á.

Trả lời

Đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Nam Á:

- Rộng khoảng 4.5 triệu km2 gồm 2 phần: bán đảo Trung Ấn và quần đảo Mã Lai.

- Địa hình:

+ Phần đất liền: bị chia cắt mạnh do các dải núi cao trung bình hướng bắc - nam và tây bắc - đông nam nằm xen kẽ các thung lũng sông cắt xẻ sâu.

+ Phần hải đảo: có nhiều đồi núi, ít đồng bằng. Là khu vực có nhiều núi lửa, động đất, sóng thần.

- Khí hậu: Phần đất liền có khí hậu nhiệt đới gió mùa. Phần hải đảo có kiểu khí hậu xích đạo.

- Mạng lưới sông ngòi tương đối dày đặc. Các sông chính: Mê Công, Mê Nam, I-ra-oa-di, sông Hồng.

- Cảnh quan khu vực là rừng mưa nhiệt đới, đa dạng về thành phần loài.

- Các khoáng sản chính dầu mỏ, khí tự nhiên than đá….

## Luyện tập - vận dụng

**Câu 1 trang 125 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Kể tên các nước thuộc khu vực Đông Nam Á.

Trả lời

Các nước thuộc khu vực Đông Nam Á (11 nước):

1. Việt Nam,

2. Lào,

3. Cam-pu-chia,

4. Thái Lan,

5. Mi-an-ma,

6. Ma-lai-xi-a,

7. Xin-ga-po,

8. In-đô-nê-xi-a,

9. Bru-nây,

10. Phi-líp-pin,

11. Đông Ti-mo.

**Câu 2 trang 125 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

So sánh một đặc điểm tự nhiên của hai khu vực ở châu Á.

Trả lời

Ví dụ so sánh đặc điểm sông ngòi giữa 2 khu vực Tây Nam Á và Nam Á.

- Tây Nam Á: sông ngòi kém phát triển, nguồn nước rất hiếm.

- Nam Á: nhiều hệ thống sông lớn (sông Ấn, sông Hằng, sông Bra-ma-pút,...).

**Câu 3 trang 125 SGK Lịch sử và Địa lí 7 Kết nối tri thức**

Tìm hiểu thông tin về tự nhiên ở một khu vực của châu Á mà em quan tâm và chia sẻ với các bạn.

Trả lời

Ví dụ: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á

- Đông Á gồm 2 bộ phận là lục địa và hải đảo.

+ Bộ phận lục địa: phía tây là hệ thống núi, cao nguyên hiểm trở xen kẽ bồn địa, hoang mạc; phía đông là vùng đồi, núi thấp và những đồng bằng rộng, bằng phẳng.

+ Bộ phận hải đảo: có những dãy núi uốn nếp, xen kẽ các cao nguyên, thường xuyên xảy ra động đất và núi lửa.

- Khí hậu: phân hóa từ bắc xuống nam, từ tây sang đông.

- Thực vật: đa dạng.

+ Rừng lá kim ở phía bắc.

+ Sâu trong nội địa là vùng thảo nguyên rộng lớn.

+ Phía nam là rừng lá rộng cận nhiệt.

- Nhiều sông lớn như: Trường Giang, Tây Giang,…

- Tập trung nhiều mỏ khoáng sản: than, sắt, dầu mỏ, man – gan,...

- Ngoài ra, ở bộ phận hải đảo có nguồn hải sản phong phú.

-HẾT-

Trên đây là toàn bộ nội dung **Soạn Địa 7 bài 7 Kết nối tri thức** **: Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á**. Nội dung này chắc chắn sẽ giúp các em chuẩn bị bài học trước khi đến lớp tốt nhất.